

Sổ tay HDSD Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu mùa vụ trồng rừng



Đơn vị phát triển:
Viện Sinh thái rừng và Môi trường

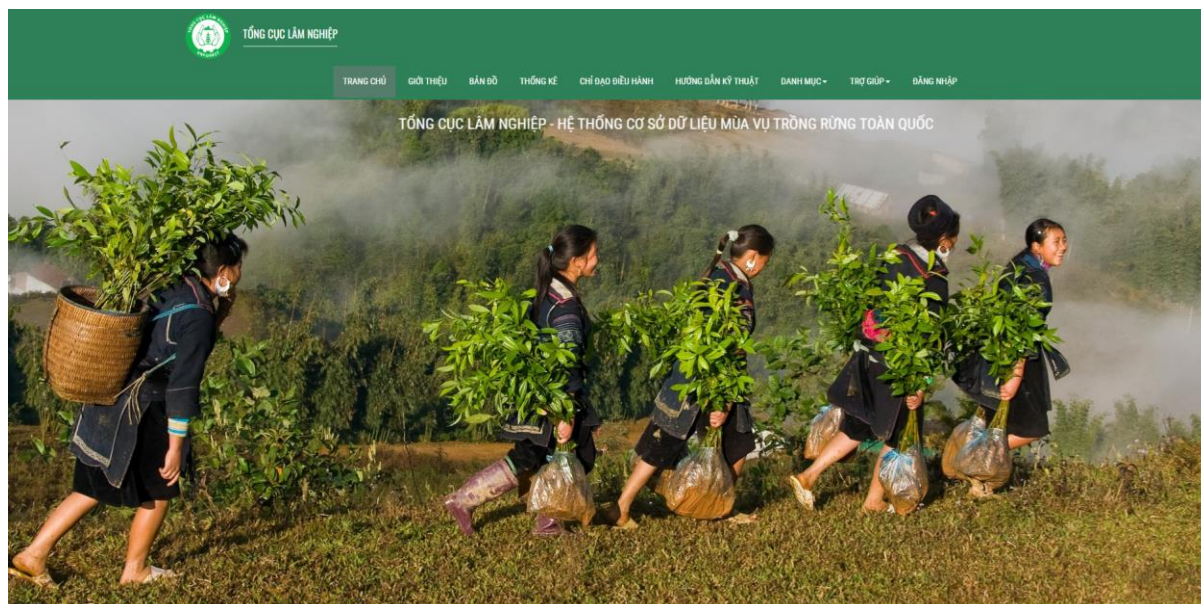
MỤC LỤC

1.1. Các chức năng người dùng thông thường.....	3
1.1.1. Trang chủ.....	3
1.1.2. Bản đồ mùa vụ trồng rừng.....	4
1.1.3. Thống kê.....	7
1.1.4. Chỉ đạo điều hành.....	8
1.1.5. Hướng dẫn kỹ thuật.....	9
1.1.6. Danh mục loài cây.....	10
1.1.7. Danh mục loài sâu bệnh.....	10
1.1.8. Liên hệ.....	11
1.1.9. Hướng dẫn sử dụng.....	11
1.1.10. Đăng nhập.....	12
1.2. Các chức năng quản lý của quản trị viên.....	13
1.2.1. Mùa vụ trồng cây.....	13
1.2.2. Sâu bệnh cây trồng.....	15
1.2.3. Diện tích tiềm năng.....	16
1.2.4. Chỉ đạo điều hành.....	18
1.2.5. Tin tức địa phương.....	19
1.2.6. Kỹ thuật trồng cây.....	21
1.2.7. Phòng ngừa sâu bệnh.....	22
1.2.8. Hướng dẫn kỹ thuật.....	24
1.2.9. Tài khoản quản trị.....	25

1.1. Các chức năng người dùng thông thường

1.1.1. Trang chủ

Là trang giới thiệu một cách tổng quát cấu trúc của hệ thống, tại đây có thể truy cập vào các chức năng của hệ thống thông qua các liên kết đến từng chức năng. Giao diện của trang chủ như sau:



Hình 1: Giao diện trang chủ

Trang chủ sẽ được chia làm 2 nội dung hiển thị chính:

- Hiển thị slide một số hình ảnh hoạt động trồng rừng tiêu biểu


HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG TRỒNG RỪNG



Hình 2: Slide hoạt động trồng rừng tiêu biểu


- Danh sách tin tức địa phương: Tại đây danh sách tin tức địa phương mới nhất sẽ được hiển thị. Để xem chi tiết tin tức, người dùng chọn vào tin tức quan tâm

TIN TỨC ĐỊA PHƯƠNG



Quyết định Ban hành Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù và Bần chua

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,
QUYẾT ĐỊNH:
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm ...




Tổ chức phong trào "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Xuân Nhâm Dần và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng năm 2022

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân", trong năm qua, thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào "Tết trồng cây" và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng ngay từ đầu năm 2021; Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ...

Chọn để xem chi tiết

Hình 3: Danh sách tin tức địa phương



Quyết định Ban hành Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù và Bần chua

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,
QUYẾT ĐỊNH:
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù, Bần chua.
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

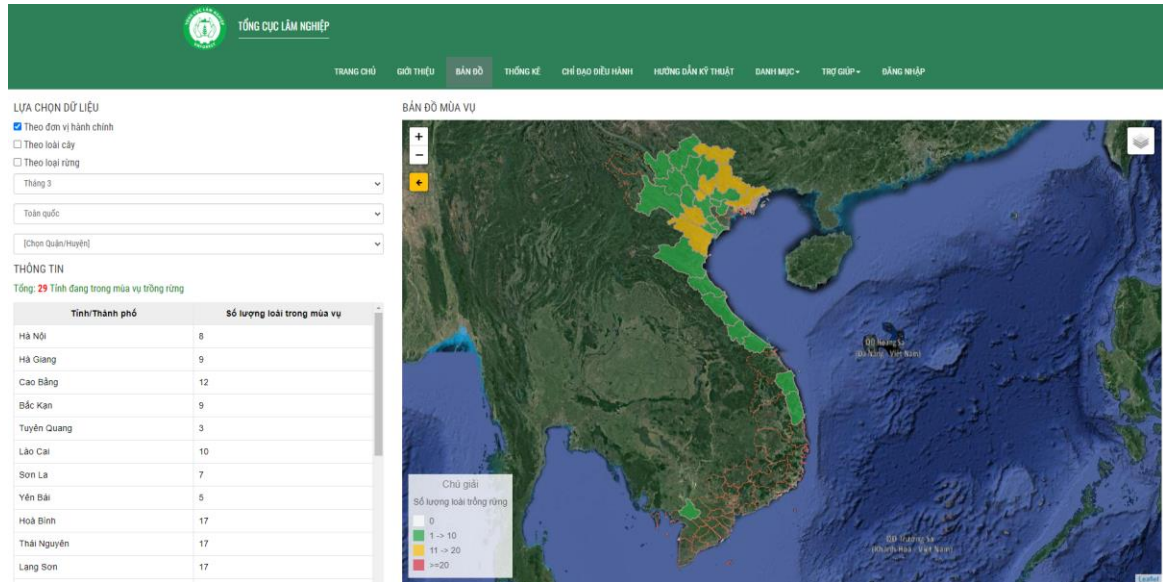
Tệp tin đính kèm
Tài Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù và Bần chua

Tài tệp tin đính kèm

Hình 4: Chi tiết tin tức địa phương

1.1.2. Bản đồ mùa vụ trồng rừng

Trang này cung cấp các thông tin về thông tin dữ liệu mùa trồng rừng theo ranh giới hành chính, loài cây, loại rừng trong tất cả các tháng trong năm.



Hình 5: Giao diện bản đồ mùa vụ trồng rừng

Tại giao diện này, người sử dụng có thể lựa chọn xem dữ liệu mùa vụ trồng rừng theo các lựa chọn sau: Theo đơn vị hành chính, loài cây và loại rừng. Để xem dữ liệu người sử dụng tích chọn vào lựa chọn dữ liệu quan tâm sau đó lựa chọn thời gian, đơn vị hành chính cần xem thông tin.



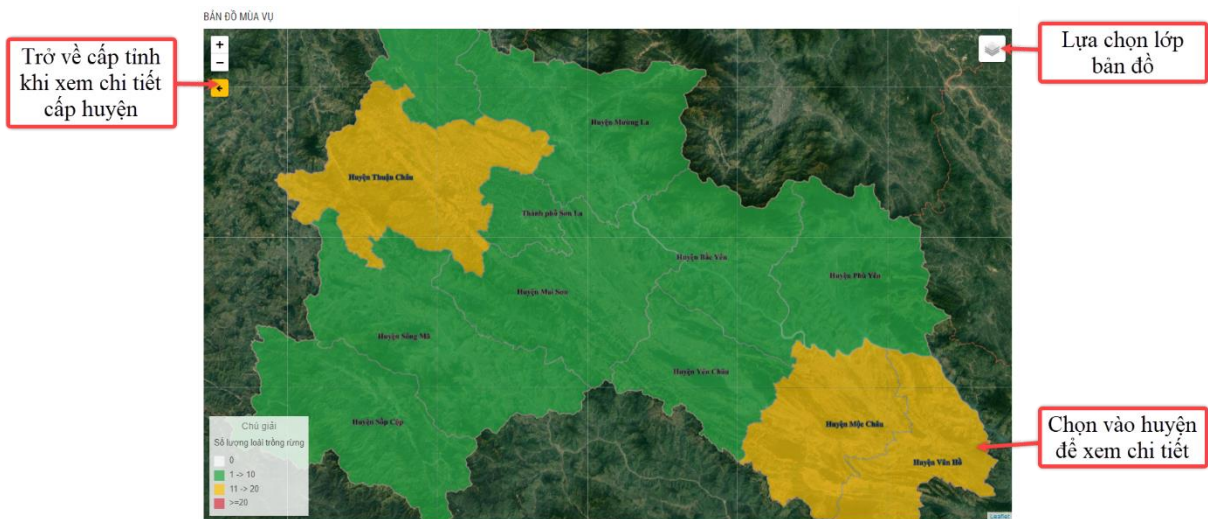
Hình 6: Lựa chọn dữ liệu

Sau khi lựa chọn xong các lựa chọn dữ liệu thì kết quả mùa vụ trồng rừng sẽ được hiển thị trong bảng thông tin và bản đồ

THÔNG TIN

Tỉnh/Thành phố	Số lượng loài trong mùa vụ
Cao Bằng	5
Lào Cai	10
Hoà Bình	18
Thái Nguyên	17
Lạng Sơn	13
Quảng Ninh	18
Bắc Giang	12
Phú Thọ	11
Vĩnh Phúc	13
Ninh Bình	2
Thanh Hóa	4
Nghệ An	1
Quảng Trị	1

Hình 7: Kết quả dữ liệu hiển thị



Hình 8: Kết quả dữ liệu hiển thị trên bản đồ

THÔNG TIN

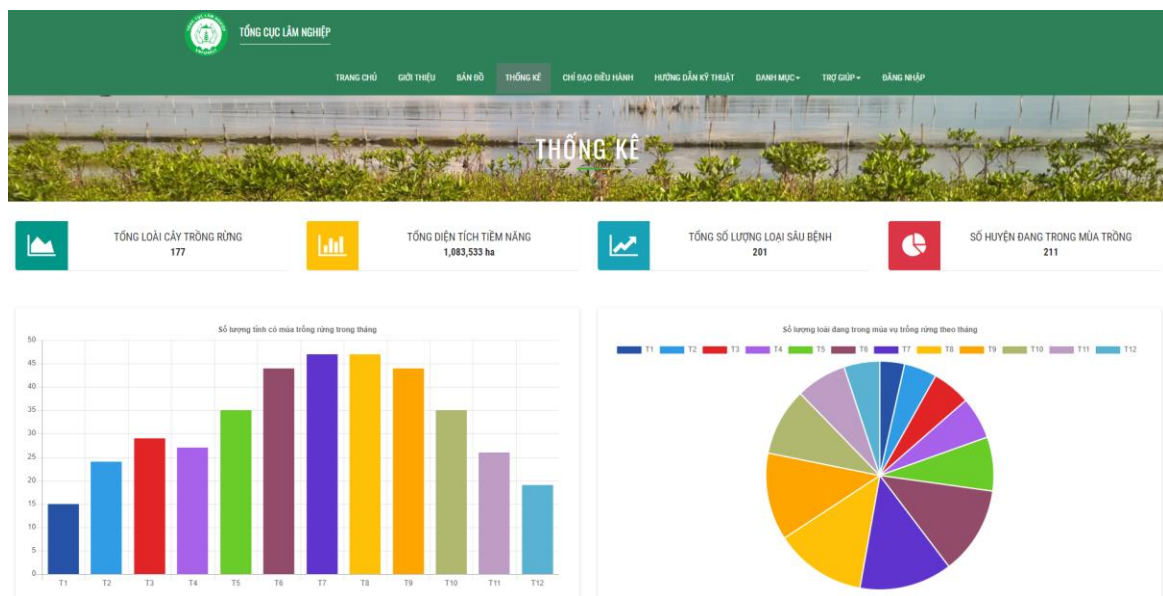
Loài cây trồng	Chức năng
Thông	Rừng trồng đặc dụng
Sa mộc	Rừng trồng đặc dụng
Lát	Rừng trồng đặc dụng
Bạch đàn	Rừng trồng đặc dụng
Keo tai tượng	Rừng trồng đặc dụng

Hình 9: Kết quả hiển thị loài cây và chức năng trồng

1.1.3. Thống kê

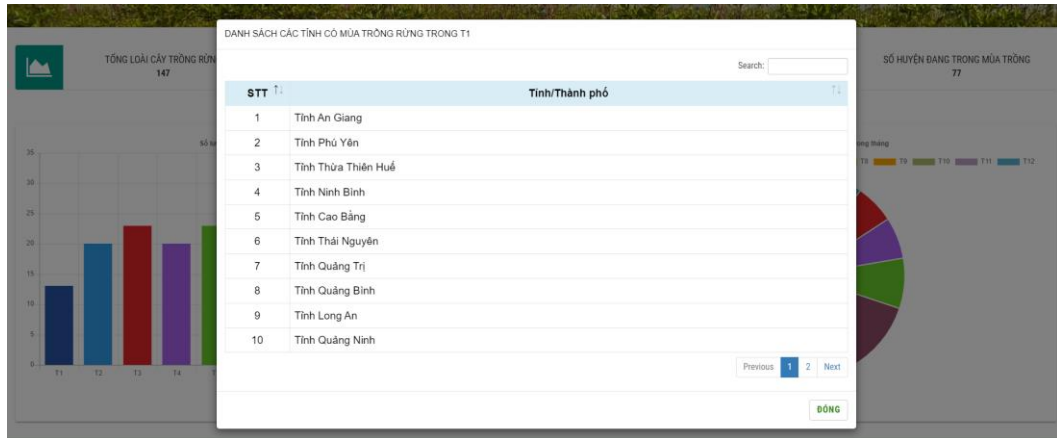
Trang này hiển thị các kết quả thống kê dựa trên cơ sở dữ liệu đang có gồm:

- Thống kê tổng quát: Tổng số loài cây trồng rừng, tổng diện tích tiềm năng, tổng số loài sâu bệnh, số huyện đang trong mùa vụ trồng rừng
- Thống kê chi tiết: Gồm 2 biểu đồ là “Số lượng tỉnh có mùa trồng rừng trong các tháng” và “Số lượng loài cây trồng mùa vụ trồng rừng trong tháng”



Hình 10: Giao diện thống kê

- Để xem chi tiết về biểu đồ, người sử dụng chọn vào cột trên biểu muốn xem



Hình 11: Danh sách tỉnh có mùa trồng rừng trong tháng



Hình 12: Danh sách các loài đang trong mùa vụ trồng rừng theo tháng

1.1.4. Chỉ đạo điều hành

Trang này hiển thị danh sách các chỉ đạo điều hành từ “Tổng cục Lâm nghiệp”

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | BẢN ĐỒ | THỐNG KÊ | **CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH** | HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT | DANH MỤC | TRỢ GIÚP | BẢNG NHẬP

CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- Tổ chức phong trào "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Xuân Nhâm Dần và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng năm 2022**
- Thông tin dự báo khí tượng thủy văn và khuyến cáo mùa vụ trồng rừng quý II/2021**
- Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng thâm canh gỗ lớn và chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn đối với loài cây Keo lai và Keo tai tượng**
- Hòa Bình: Trồng rừng chất lượng cao bền vững**

Hình 13: Giao diện chỉ đạo điều hành

Đề xe, chi tiết chỉ đạo và tải về tệp tin chỉ đạo đính kèm (nếu có) thì người dùng chọn vào tin chỉ đạo tương ứng. Thông tin chi tiết sẽ được hiển thị.

Tổ chức phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” nhân dịp Xuân Nhâm Dần và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng năm 2022

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân*”, trong năm qua, thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào “Tết trồng cây” và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng ngay từ đầu năm 2021; Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, các bộ, ngành, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương và nhân dân cả nước đã hưởng ứng, tham gia tích cực phong trào trồng cây, trồng rừng, bảo vệ rừng và đạt được những kết quả rất đáng khích lệ, thiết thực góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phát huy vai trò phòng hộ của rừng, cải thiện môi trường, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Năm 2021, mặc dù có nhiều diễn biến phức tạp về thiên tai, dịch bệnh COVID-19 kéo dài, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông, lâm nghiệp và đời sống người dân, nhưng các địa phương trong cả nước đã trồng được 260 nghìn ha rừng trồng tập trung và 100 triệu cây phân tán; đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định cho công nghiệp chế biến với sản lượng trên 32 triệu m³ gỗ/năm; tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42%; công tác bảo vệ rừng có chuyển biến tích cực, vi phạm pháp luật về lâm nghiệp giảm đáng kể cả về số vụ và diện tích rừng bị thiệt hại; thu dịch vụ môi trường rừng đạt trên 3.100 tỷ đồng, là nguồn tài chính quan trọng, bền vững của ngành; giá trị xuất khẩu của ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản đạt trên 15,8 tỷ USD, vượt 20% so với kế hoạch năm và tăng 21% so với năm 2021.

Đạt được kết quả này là sự chỉ đạo sát sao, tháo gỡ khó khăn kịp thời của Chính phủ và các bộ, ngành cùng với sự nỗ lực của các địa phương trên cả nước. Tuy vậy, ngành lâm nghiệp vẫn còn đối diện với nhiều khó khăn, thách thức: Nguồn vốn và chính sách đầu tư cho lâm nghiệp còn hạn chế; đời sống, thu nhập của người dân làm nghề rừng còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng hiện có; tình trạng phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật, cháy rừng vẫn diễn biến phức tạp; vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng và động vật hoang dã vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

Hình 14: Thông tin chi tiết chỉ đạo điều hành

1.1.5. Hướng dẫn kỹ thuật

Trang này hiển thị danh sách các hướng dẫn kỹ thuật trồng cây gồm các thông tin về tên văn bản, số hiệu, năm ban hành và tệp tin hướng dẫn.

Tên văn bản	Số hiệu	Năm	Hành động
Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây gỗ lá rộng dưới tán rừng trồng để cung cấp gỗ lớn	04 TCN 126:2006	2006	Xem
Quy phạm kỹ thuật trồng Phi lao	04 TCN 21:2000	2000	Xem
Quy phạm kỹ thuật trồng Quế	04 TCN 23:2000	2000	Xem
Quy phạm kỹ thuật trồng và khai thác cây Luồng	04 TCN 22:2000	2000	Xem
Quy trình kỹ thuật nhân giống và trồng rừng Keo lai vô tính	04 TCN 74:2006	2006	Xem
Quy trình kỹ thuật trồng Bời lời dó	04 TCN 141:2006	2006	Xem
Quy trình kỹ thuật trồng rừng Huynh	04 TCN 144:2006	2006	Xem
Quy trình kỹ thuật trồng rừng Lát méxico	04 TCN 129:2006	2006	Xem

Hình 15: Danh sách hướng dẫn kỹ thuật

Để tìm kiếm văn bản, số hiệu thì người dùng nhập từ khóa tìm kiếm vào ô tìm kiếm. Sau khi nhập xong, kết quả tương ứng sẽ được hiển thị.

Để xem trực tiếp tệp tin hướng dẫn, người dùng chọn vào “Xem” tương ứng với hướng dẫn muốn xem.

1.1.6. Danh mục loài cây

Trang này hiển thị danh sách các loài cây, đặc điểm hình thái và kỹ thuật trồng cây. Để truy cập chức năng, trên thanh menu chọn “Danh mục” và chọn “Loài cây”.

Hình ảnh	Loài cây	Đặc điểm hình thái	Kỹ thuật trồng	Chi tiết
	Bạch đàn lai	Cây Bạch đàn là cây thường xanh có thân gỗ trung bình – lớn, có chiều cao đạt từ 5 – 30m trong vòng 5 đến 10 năm. Phần thân có lớp vỏ màu nâu xám; thường bong tróc thành từng mảnh. Lõi gỗ có màu vàng sẫm và thường bị lộ ra do lớp vỏ bong tróc.	<ol style="list-style-type: none"> Làm đất Làm đất vào cuối mùa khô (khoảng tháng 5). Những nơi đất quá dốc không sử dụng máy thì phải xử lý đất bằng cách phát đốt. Những nơi đất bằng phẳng, dùng máy ủi, san lấp ụ mối, gốc cây, cỏ dại... gom vào một chỗ đốt, chú ý khi ủi tránh phá lớp đất mặt. Sau đó dùng đàn cày 3 chảo và 7 chảo cày 2 lần, độ sâu 20-30cm. Nếu trồng Bạch đàn ở các vùng miền Tây thì phải lên luống. Kích thước: – Lên luống bằng thủ công: tạo luống rộng 3m, cao 0,8m, kênh rộng 5m. – Lên luống bằng máy (máy Challenger 2 “step”) tạo luống rộng 2,3m, cao 0,3m, kênh 2,3m. Đào hố trồng Mật độ trồng bạch đàn biến động từ 1.500-2.000 cây/ha. Hố đào kích thước 20x20x20cm. Có bón lót hoặc không tùy từng điều kiện đầu tư và loại đất. Nếu có điều kiện nên bón lót ngay vào hố cây trồng. Nếu trồng rừng sử dụng máy thì nên hàng cách hàng 3,5m, còn cây cách cây từ 2m trở lên. Kỹ thuật trồng Thời vụ trồng thường vào đầu mùa mưa, từ giữa tháng 6 đến hết tháng 7. Trước khi trồng nên tưới ẩm cây con, cắt bỏ bịch ni lông, tránh làm vỡ bầu, đặt cây ngay ngắn vào giữa hố, cổ rễ thấp hơn mặt đất khoảng 2cm, nén đất xung quanh chặt vừa phải, giữ cho cây ngay ngắn. Chăm sóc Sau khi trồng 1 tháng kiểm tra thấy cây nào chết phải trồng dặm, sau 3 tháng kiểm tra thấy tỷ lệ cây sống 90% là đạt yêu cầu. Một năm có thể làm cỏ 2 lần kết hợp bón phân (phân chuồng hoai 2kg/hố hoặc 100g NPK/gốc tùy từng điều kiện cụ thể). Việc sử dụng các biện pháp làm sinh như làm đất toàn diện và bón phân, tốc độ sinh trưởng trung bình/năm về đường kính và chiều cao đều cao hơn hẳn các xuất xứ ở cùng độ tuổi không bón phân và làm đất toàn diện. Cây bạch đàn được trồng thành rừng, cho ta những lợi ích về kinh tế, cây bạch đàn trồng thành hàng ven đường cho ta những hàng cây cảnh tuyệt vời, bởi dáng cây suôn thẳng, màu sáng, không phân cành dưới thân của chúng, với những tán lá tỏa mùi thơm dễ chịu, cho con người những cảm giác thoải mái, nhẹ nhàng khi đi dưới những hàng cây Bạch đàn và những khu rừng bạch đàn. 	Xem
	Bạch đàn trắng	Cây gỗ lớn, cao 50m, đường kính có thể tới 200-300cm. Thân thẳng, tán thưa phân cành cao. Vỏ nhẵn màu tro sau bong mảng dần, lớp vỏ mới lộ ra màu xám xanh hoặc xám hồng có ánh bạc. Cành non màu tím hồng, mảnh và hơi rủ. Lá đơn mọc cách, hình ngọn giáo dài, đầu nhọn dần, dưới nhem rộng, dài 10-30cm, rộng 2cm, mép nguyên. Gân giữa nổi rõ màu xanh vàng nhạt, gân bên nhỏ, hơi chẻch và liền nhau ở gần mép lá.	<ol style="list-style-type: none"> Làm đất Làm đất vào cuối mùa khô (khoảng tháng 5). Những nơi đất quá dốc không sử dụng máy thì phải xử lý đất bằng cách phát đốt. Những nơi đất bằng phẳng, dùng máy ủi, san lấp ụ mối, gốc cây, cỏ dại... gom vào một chỗ đốt, chú ý khi ủi tránh phá lớp đất mặt. Sau đó dùng đàn cày 3 chảo và 7 chảo cày 2 lần, độ sâu 20-30cm. Nếu trồng Bạch đàn ở các vùng miền Tây thì phải lên luống. Kích thước: – Lên luống bằng thủ công: tạo luống rộng 3m, cao 0,8m, kênh rộng 5m. – Lên luống bằng máy (máy Challenger 2 “step”) tạo luống rộng 2,3m, cao 0,3m, kênh 2,3m. Đào hố trồng Mật độ trồng bạch đàn biến động từ 1.500-2.000 cây/ha. Hố đào kích thước 20x20x20cm. Có bón lót hoặc không tùy từng điều kiện đầu tư và loại đất. Nếu có điều kiện nên bón lót ngay vào hố cây trồng. Nếu trồng rừng sử dụng máy thì nên hàng cách hàng 3,5m, còn cây cách cây từ 2m trở lên. Kỹ thuật trồng 	Xem

Hình 16: Danh sách loài cây

Để tìm kiếm loài cây, người dùng nhập từ khóa tìm kiếm vào ô tìm kiếm. Sau khi nhập xong, kết quả tương ứng sẽ được hiển thị.

Để xem các thông tin khác, người dùng chọn vào “Xem” tương ứng với loài cây được quan tâm.

1.1.7. Danh mục loài sâu bệnh

Trang này hiển thị danh sách các loài sâu bệnh, đặc điểm hình thái và cách phòng ngừa. Để truy cập chức năng, trên thanh menu chọn “Danh mục” và chọn “Loài sâu bệnh”.

Search:

Hình ảnh ↑	Loài sâu	Hình thái ↑	Phòng ngừa	Chi tiết ↑
	Bọ nẹt	<ul style="list-style-type: none"> Sâu trưởng thành: Ngải cái có thân dài 14-18mm, ngải đực dài 10-13mm. Toàn thân màu xanh vàng. Râu đầu hình răng lược. Cánh trước màu xanh. Góc cánh màu nâu vàng nhưng dải vân ở mép ngoài của cánh màu nâu xám. Cánh sau màu nâu vàng. Trứng hình bầu dục, lúc mới đẻ màu hơi vàng, khi sắp nở màu sẫm hơn. Sâu non đầy sức dài 22-26mm, phía lưng màu xanh vàng, phía bụng màu xám trong. Hai bên mép lưng có 10 đôi u gai, đặc biệt đôi thứ 3 tính từ phía đầu có kích thước lớn nhất và màu đỏ cuối u gai màu đen. Hai bên thân có 9 đôi u gai, 2 đôi cuối cùng màu đen. Trên các u gai có nhiều lông ngứa. Nhông hình chùy, lúc đầu màu trắng xám, khi sắp vỡ hoá màu nâu vàng. Kén hình trứng, mặt dưới hơi lõm, kích thước dài 22-25mm, màu nâu sẫm. 	- Sử dụng thuốc BVTV	Xem
	Bọ nẹt	<ul style="list-style-type: none"> Sâu trưởng thành có thân dài 16mm, chiều dài sải cánh 36mm. Lúc mới vỡ hoá màu xanh vàng, trên lưng của mỗi đốt bụng có 2 chấm màu xanh nhạt, sau một thời gian các chấm này mất dần. Râu đầu hình sợi chỉ. Cánh trước có nền màu xanh, gốc cánh và mép ngoài của cánh có 2 dải vân màu nâu. Cánh sau màu hơi vàng. Trứng hình ống, lúc mới đẻ màu vàng nhạt, sau đó chuyển sang màu nâu. Sâu non đầy sức dài 26 - 30mm, toàn thân màu xanh vàng. Hai bên mép lưng của sâu non có 5 đôi gai thật dài, 3 đôi ở các đốt ngực và 2 đôi gần cuối bụng. Hai bên sườn của mỗi đốt còn có một gai thật nhỏ. Trên các gai thật có nhiều lông ngứa. Nhông hình chùy hơi vuông dài 20mm, rộng 11mm, màu nâu vàng. Mầm cánh dài 2/3 thân thể. Kén hình trứng dài 22mm, rộng 15mm, màu nâu sẫm. 	- Sử dụng thuốc BVTV	Xem

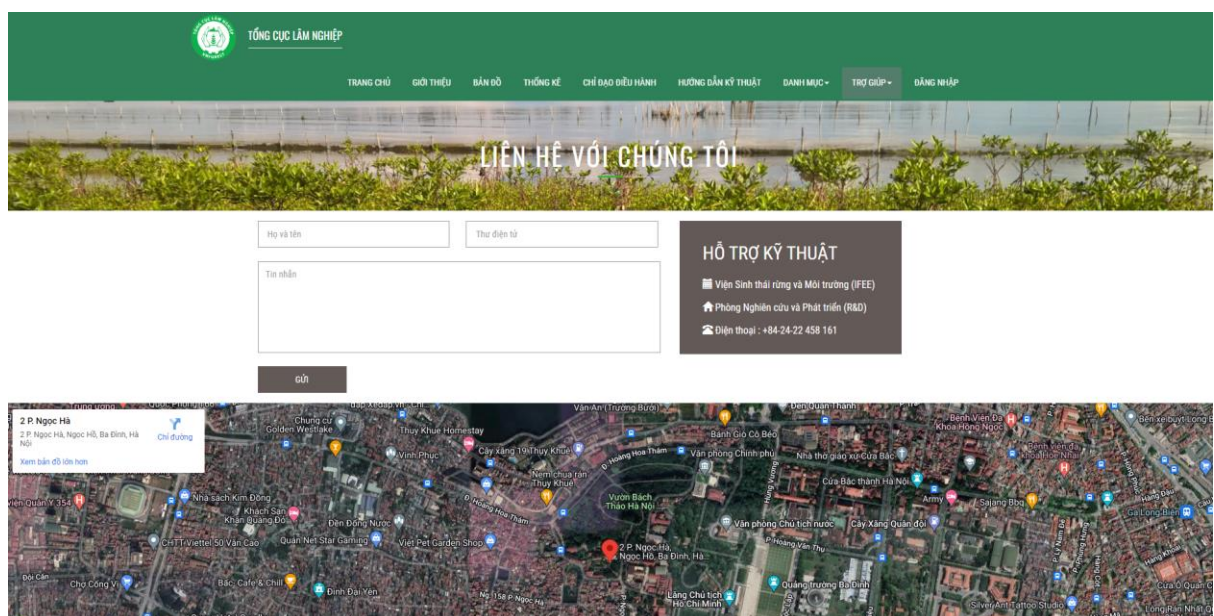
Hình 17: Danh sách loài sâu bệnh

Để tìm kiếm loài sâu bệnh, người dùng nhập từ khóa tìm kiếm vào ô tìm kiếm. Sau khi nhập xong, kết quả tương ứng sẽ được hiển thị.

Để xem các thông tin khác, người dùng chọn vào “Xem” tương ứng với loài sâu bệnh được quan tâm.

1.1.8. Liên hệ

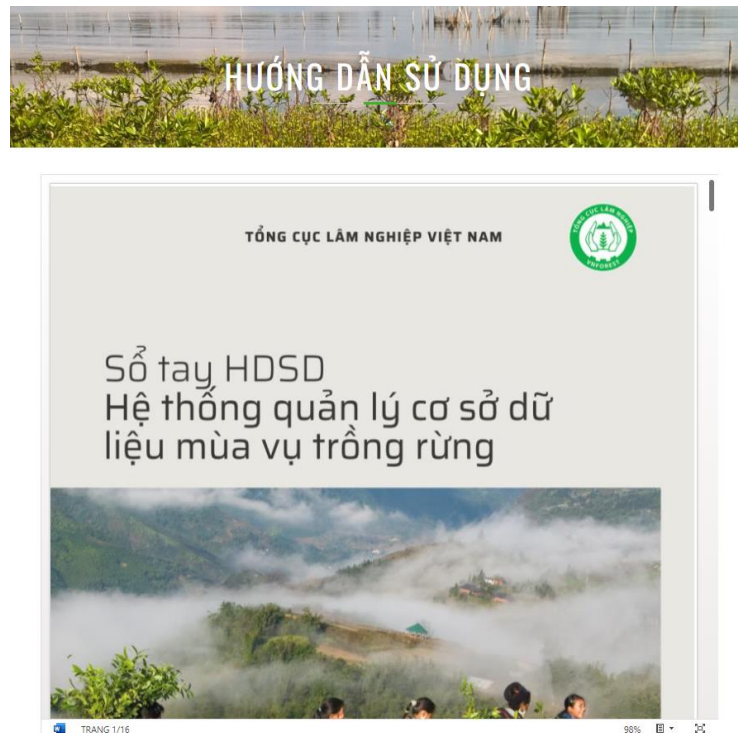
Trang này hiển thị một form nhập thông tin liên hệ gồm tên người liên hệ, địa chỉ e-mail, nội dung liên hệ và nút nhấn gửi thông tin liên hệ. Ngoài ra trang này còn hiển thị địa điểm của “Tổng cục Lâm nghiệp” trên bản đồ Google Maps.



Hình 18: Giao diện Liên hệ

1.1.9. Hướng dẫn sử dụng

Trang này hỗ trợ người dùng hiểu được cách thức hoạt động, mục đích của các chức năng nhằm hỗ trợ người dùng sử dụng dễ dàng hơn.



Hình 19: Giao diện Hướng dẫn sử dụng

1.1.10. Đăng nhập

Trang này hiển thị một form đăng nhập giúp người quản trị có thể truy cập vào hệ thống quản lý để cập nhật, thêm, xóa các dữ liệu. Tại đây người quản trị nhập thông tin tài khoản và mật khẩu và thực hiện đăng nhập

ĐĂNG NHẬP

Nhập email...

Nhập mật khẩu...

ĐĂNG NHẬP

QUÊN MẬT KHẨU

<p>MÙA VỤ TRỒNG RỪNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP</p> <p>Sản phẩm được nghiên cứu, phát triển bởi Phòng Nghiên cứu và Phát triển (R&D) Viện Sinh thái rừng và Môi trường (IFEE) Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam (VNUF)</p> <p> </p>	<p>Thông tin liên lạc</p> <p> Số 2, Ngọc Hà Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội</p> <p> tonghop@vnforest.gov.vn</p> <p> 024 3843 8792</p> <p>© 2022 TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP</p>	<p>Thống kê truy cập</p> <ul style="list-style-type: none"> > Trong ngày: 4 > Trong tuần: 12 > Trong tháng: 12 > Trong năm: 12 > Tổng: 12
--	---	--

Hình 20: Giao diện đăng nhập

1.2. Các chức năng quản lý của quản trị viên

Để có thể quản lý dữ liệu, người quản trị cần sử dụng tài khoản được cấp để đăng nhập. Tài khoản quản trị được chia làm 2 quyền:

- Admin: Có đầy đủ các chức năng thêm, cập nhật, xem, xóa toàn bộ dữ liệu của các tỉnh.
- Cấp tỉnh: Chỉ có thể thêm, cập nhật, xem, xóa dữ liệu thuộc về tỉnh đang quản lý.

Chức năng quản trị có thể quản lý các dữ liệu chính sau: Mùa vụ cây trồng, sâu bệnh cây trồng, diện tích tiềm năng, chỉ đạo điều hành, tài khoản quản trị.

1.2.1. Mùa vụ trồng cây

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Mùa vụ trồng cây”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Lựa chọn hiển thị dữ liệu và export

Thêm mùa trồng

Sửa, xóa mùa trồng tương ứng

Tỉnh	Huyện	Loại cây	Loại rừng	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Hành động
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Sao đen	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Káo	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Thông	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Rai gừng	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Lim xanh	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Mồ	Rừng trồng sản xuất	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Káo	Rừng trồng sản xuất	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Đông Văn	Thông	Rừng trồng đặc dụng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Đông Văn	Sa mộc	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Đông Văn	Thông	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Đông Văn	Sa mộc	Rừng trồng đặc dụng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Mèo Vạc	Thông	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]
Tỉnh Hà Giang	Huyện Mèo Vạc	Sa mộc	Rừng trồng phòng hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	[Sửa] [Xóa]

Hình 21: Danh sách dữ liệu mùa trồng

Để thêm/sửa dữ liệu mùa trồng, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin về mùa trồng gồm: Tỉnh, huyện, loài cây, chức năng, tháng mùa trồng. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin mùa trồng, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Chọn Tỉnh/ Thành phố:

1 - Hà Nội

Chọn Quận/ Huyện:

16 - Huyện Sóc Sơn

Chức năng:

Rừng trồng phòng hộ

Loại cây:

Sao đen

Chọn tháng trồng:

6 selected

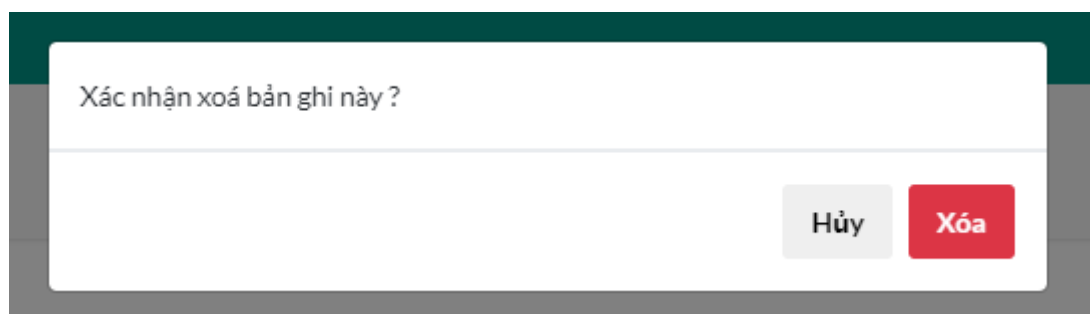
Sửa

Hình 22: Giao diện thêm/sửa thông tin dữ liệu mùa trồng.

Để export dữ liệu, người quản trị chọn export. Hệ thống sẽ gửi kết quả dữ liệu export là một file dữ liệu excel gồm đầy đủ các thông tin về mùa trồng

Để xem sâu bệnh của dữ liệu mùa trồng, người quản trị chọn “Sâu bệnh” đối với dòng dữ liệu mùa trồng tương ứng.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với mùa trồng tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.



Hình 23: Xác nhận xóa dữ liệu mùa trồng.

1.2.2. Sâu bệnh cây trồng

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Sâu bệnh cây trồng”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Tỉnh	Huyện	Loại cây	Sâu bệnh	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Hành động
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Kẹo	Phấn Trắng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Kẹo	Thần Thư	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Lâm xanh	Thần Thư	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Lâm xanh	Phấn Trắng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Rẻ gừng	Thần Thư	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Rẻ gừng	Phấn Trắng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Sao đen	Thần Thư	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Sao đen	Phấn Trắng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Thành phố Hà Nội	Huyện Sóc Sơn	Thống	Sâu róm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Tỉnh Hà Giang	Thành phố Hà Giang	MỎ	Sâu Ong	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Tỉnh Hà Giang	Huyện Yên Minh	MỎ	Bồ Hồng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Tỉnh Hà Giang	Huyện Yên Minh	MỎ	Sâu Ong	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa
Tỉnh Hà Giang	Huyện Yên Minh	MỎ	Phấn Trắng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Sửa Xóa

Hình 24: Danh sách dữ liệu sâu bệnh cây trồng

Để thêm/sửa dữ liệu sâu bệnh, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin về sâu bệnh gồm: Tỉnh, huyện, loài cây, sâu bệnh, tháng sâu bệnh. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Chọn Tỉnh/ Thành phố:
1 - Hà Nội

Chọn Quận/ Huyện:
16 - Huyện Sóc Sơn

Loài cây:
Keo

Sâu bệnh:
Phấn Trắng

Tháng sâu bệnh:
Tất cả (12)

Sửa

Hình 25: Giao diện thêm/sửa thông tin dữ liệu sâu bệnh cây trồng.

Để export dữ liệu, người quản trị chọn export. Hệ thống sẽ gửi kết quả dữ liệu export là một file dữ liệu excel gồm đầy đủ các thông tin về sâu bệnh cây trồng

Để xem chi tiết thông tin, người quản trị chọn “Xem” đối với dòng dữ liệu tương ứng.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.

Xác nhận xoá bản ghi này ?

Hủy Xóa

Hình 26: Xác nhận xóa dữ liệu sâu bệnh cây trồng.

1.2.3. Diện tích tiềm năng

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Diện tích tiềm năng”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Dữ liệu diện tích tiềm năng

Lựa chọn hiển thị dữ liệu và export

+ Thêm diện tích

2021

Toàn quốc

Export

Search:

Năm	Tỉnh	Huyện	Loại cây	Diện tích	Hành động
2021	Tỉnh Bến Tre	Huyện Bình Đại	Bản chua	20 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Bến Tre	Huyện Bình Đại	Đước dổi	47 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Bến Tre	Huyện Bình Đại	Mắm trắng	50 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Bến Tre	Huyện Bình Đại	Phi lao	25 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Cao Bằng	Huyện Hà Quảng	Trúc sào	150 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Cao Bằng	Huyện Bảo Lạc	Hỏi	300 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Cao Bằng	Huyện Bảo Lạc	Quế	100 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Cao Bằng	Huyện Bảo Lạc	Trúc sào	650 ha	Sửa Xóa
2021	Tỉnh Cao Bằng	Huyện Thạch An	Hỏi	100 ha	Sửa Xóa

Hình 27: Danh sách dữ liệu diện tích tiềm năng

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin gồm: Tỉnh, huyện, loài cây, năm, diện tích. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Chọn Tỉnh/ Thành phố:

[Chọn Tỉnh/ Thành phố]

Chọn Quận/ Huyện:

[Chọn Quận/ Huyện]

Chọn năm:

2021

Loại cây:

Bạch đàn

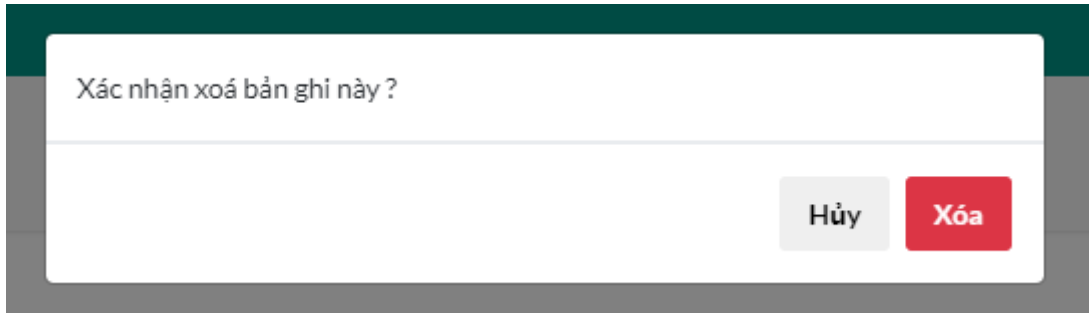
Diện tích (ha):

Thêm

Hình 28: Giao diện thêm/sửa thông tin dữ liệu diện tích tiềm năng.

Để export dữ liệu, người quản trị chọn export. Hệ thống sẽ gửi kết quả dữ liệu export là một file dữ liệu excel gồm đầy đủ các thông tin về diện tích tiềm năng

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.



Hình 29: Xác nhận xóa dữ liệu điện tích tiềm năng.

1.2.4. Chỉ đạo điều hành

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Chỉ đạo điều hành”. Chức năng này chỉ hiển thị với quyền “Admin”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Danh sách chỉ đạo điều hành + Thêm chỉ đạo

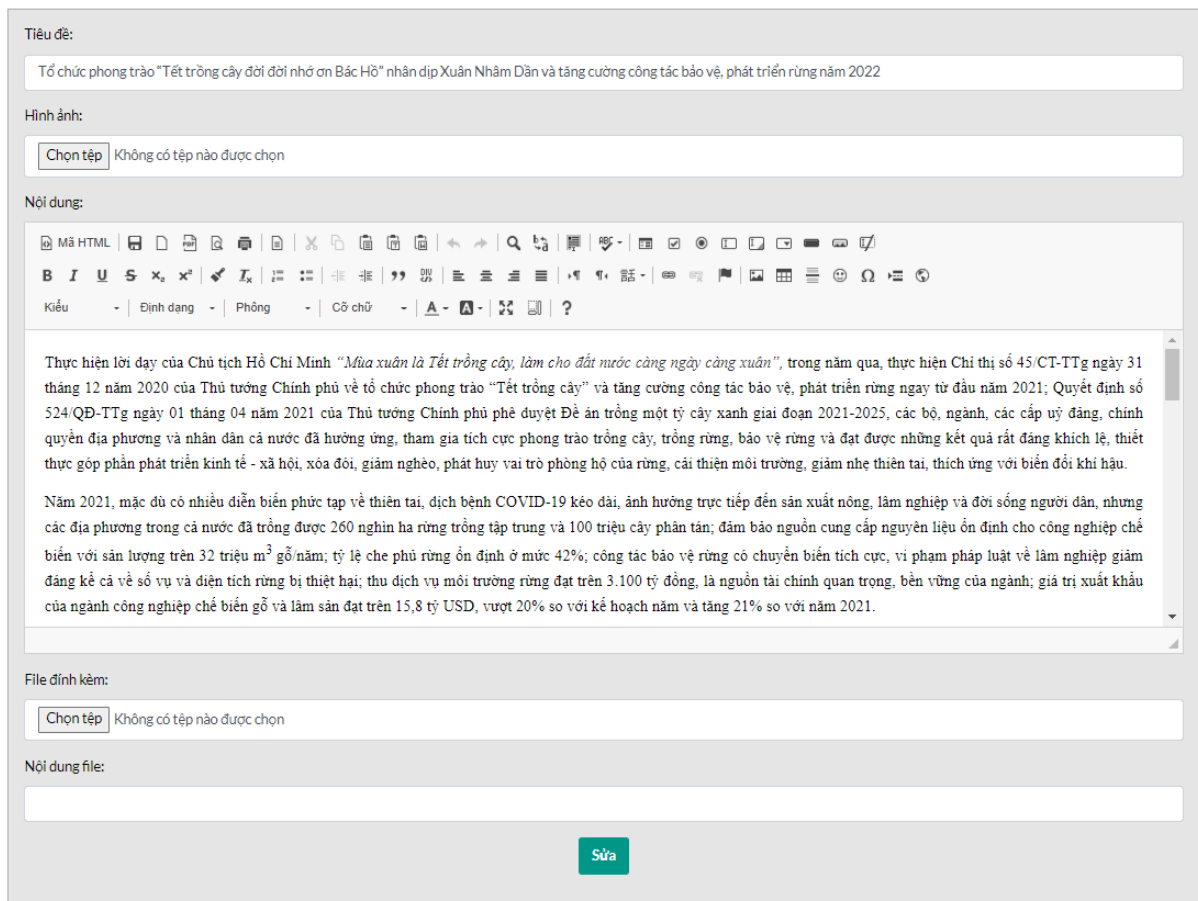
Search:

Tiêu đề	Ngày đăng	Ngày cập nhật	Hành động
Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp có ý nghĩa chính trị như thế nào?	2021-11-27		Xem Sửa Xóa
Công tác trồng rừng tháng 12	2021-11-28		Xem Sửa Xóa
Hướng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2021: “Đảm bảo an ninh nguồn nước trong cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn vì sức khỏe cộng đồng”	2021-11-27		Xem Sửa Xóa
Kỷ niệm 76 năm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 – 19/8/2021) và Ngày Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2021)	2021-11-27		Xem Sửa Xóa

Previous | 1 | Next

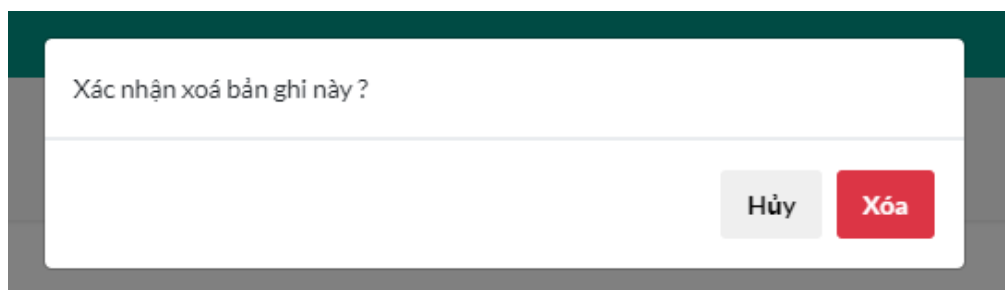
Hình 30: Danh sách dữ liệu chỉ đạo điều hành

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.



Hình 31: Giao diện thêm/sửa chỉ đạo điều hành.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.



Hình 32: Xác nhận xóa chỉ đạo điều hành.

1.2.5. Tin tức địa phương

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Tin tức địa phương”. Đối với quyền “Admin” sẽ hiển thị toàn bộ tin tức mà các tỉnh đã tải lên, đối với quyền “**Tỉnh**” chỉ xem được tin tức tỉnh quản lý. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Danh sách tin tức

[+ Thêm tin tức](#)

Toàn quốc

Search:

Tỉnh	Người đăng	Tiêu đề	Ngày đăng	Ngày cập nhật	Hành động
Hà Nội	IFEE	Quyết định Ban hành Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù và Bần chua	2022-04-03 19:51:00		Xem Sửa Xóa
Cao Bằng	IFEE	Tổ chức phong trào "Trết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Xuân Nhâm Dần và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng năm 2022	2022-04-03 19:48:37		Xem Sửa Xóa

Previous 1 Next

Hình 33: Danh sách dữ liệu tin tức địa phương

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Chọn Tỉnh/Thành phố:

1 - Hà Nội

Tiêu đề:

Quyết định Ban hành Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù và Bần chua

Hình ảnh:

Không có tệp nào được chọn

Nội dung:

Mã HTML | | Kiểu - | Định dạng - | Phông - | Cỡ chữ - | | ?

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù, Bần chua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

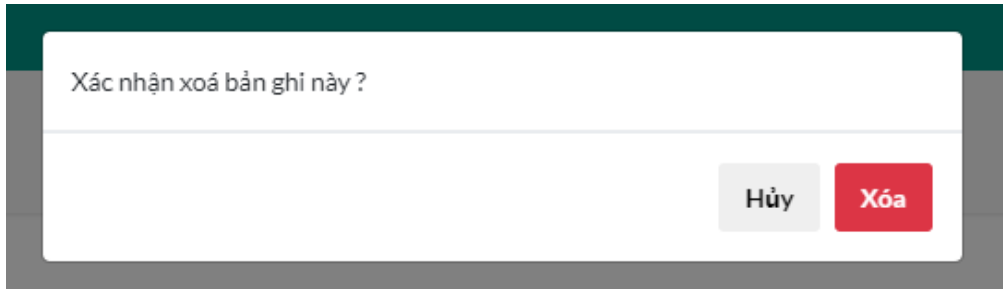
File đính kèm:

Không có tệp nào được chọn

Nội dung file:

Hình 34: Giao diện thêm/sửa chỉ đạo điều hành.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.



Hình 35: Xác nhận xoá chỉ đạo điều hành.

1.2.6. Kỹ thuật trồng cây

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Kỹ thuật trồng cây”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:


Hình ảnh	T	Loại cây	Đặc điểm hình thái	Kỹ thuật trồng	Hành động
		Bạch đàn lai	Cây Bạch Đàn là cây thường xanh có thân gỗ trung bình – lớn, có chiều cao đạt từ 5 – 30m trong vòng 5 đến 10 năm. Phần thân có lớp vỏ màu nâu xám, thường bong tróc thành từng mảnh. Lõi gỗ có màu vàng sẫm và thường bị lộ ra do lớp vỏ bong tróc.	<ol style="list-style-type: none"> Làm đất: Làm đất vào cuối mùa khô (khoảng tháng 5). Những nơi đất quá dốc không sử dụng máy thì phải xử lý đất bằng cách phát đất. Những nơi đất bằng phẳng, dùng máy ủi, san lấp u mồi, gốc cây, cỏ dại... gom vào một chỗ để, chú ý khi ủi tránh phá lớp đất mặt. Sau đó dùng dàn cây 3 chảo và 7 chảo cây 2 lần, độ sâu 20-30cm. Nếu trồng Bạch đàn ở các vùng miền Tây thì phải lên luống. Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> – Lên luống bằng thủ công: tạo luống rộng 3m, cao 0.8m, kính rộng 5m. – Lên luống bằng máy (máy Challenger 2 ‘step’) tạo luống rộng 2.3m, cao 0.3m, kính 2.3m. Đào hố trồng: Mật độ trồng bạch đàn biến động từ 1.500-2.000 cây/ha. Hố đào kích thước 20x20x20cm. Có bón lót hoặc không tùy từng điều kiện đầu tư và loại đất. Nếu có điều kiện nên bón lót ngay vào hố cây trồng. Nếu trồng rừng sử dụng máy thì nên hàng cách hàng 3,5m, còn cây cách cây từ 2m trở lên. Kỹ thuật trồng: Thời vụ trồng thường vào đầu mùa mưa, từ giữa tháng 6 đến hết tháng 7. Trước khi trồng nên tưới ẩm cây con, cắt bỏ bịch ni lông, tránh làm vỡ bầu, đặt cây ngay ngắn vào giữa hố, cổ rễ thấp hơn mặt đất khoảng 2cm, nên đặt xung quanh chất vữa phải, giữ cho cây ngay ngắn. Chăm sóc: Sau khi trồng 1 tháng kiểm tra thấy cây nào chết phải trồng dặm, sau 3 tháng kiểm tra thấy tỷ lệ cây sống 90% là đạt yêu cầu. Một năm có thể làm cỏ 2 lần kết hợp bón phân (phân chuồng hoai 2kg/hố hoặc 100g NPK/gốc tùy từng điều kiện cụ thể). Việc sử dụng các biện pháp làm sinh như làm đất toàn diện và bón phân, tốc độ sinh trưởng trung bình/nhằm về đường kính và chiều cao đều cao hơn hẳn các xuất xứ ở cùng độ tuổi không bón phân và làm đất toàn diện. Cây bạch đàn được trồng thành rừng, cho ta những lợi ích về kinh tế, cây bạch đàn trồng thành hàng ven đường cho ta những hàng cây cảnh tuyệt vời, bởi dáng cây suôn thẳng, màu sáng, không phân cành dưới thân của chúng, với những tán lá tỏa mùi thơm dễ chịu, cho con người những cảm giác thoải mái, nhẹ nhàng khi đi dưới những hàng cây Bạch đàn. 	<ul style="list-style-type: none"> Xem Sửa Xóa
		Bạch đàn trồng	Cây gỗ lớn, cao 50m, đường kính có thể tới 200-300cm. Thân trắng, tán thưa phân cành cao. Vỏ nhẵn màu tro sau bong mảng dần, lớp vỏ mới lộ ra màu xanh nhạt hoặc xám hồng có ánh bạc. Cảnh non màu tím hồng, mảnh và hơi rủ. Lá đơn mọc cách, hình ngọn giáo dài, đầu nhọn dần, đuôi nêm rộng, dài 10-30cm, rộng 2cm, mềp nguyên. Gần giữa núm rễ màu xanh vàng nhạt, gần nền rễ, hơi nhợt và lốm nhốm Á nâu Á mền mền là	<ol style="list-style-type: none"> Làm đất: Làm đất vào cuối mùa khô (khoảng tháng 5). Những nơi đất quá dốc không sử dụng máy thì phải xử lý đất bằng cách phát đất. Những nơi đất bằng phẳng, dùng máy ủi, san lấp u mồi, gốc cây, cỏ dại... gom vào một chỗ để, chú ý khi ủi tránh phá lớp đất mặt. Sau đó dùng dàn cây 3 chảo và 7 chảo cây 2 lần, độ sâu 20-30cm. Nếu trồng Bạch đàn ở các vùng miền Tây thì phải lên luống. Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> – Lên luống bằng thủ công: tạo luống rộng 3m, cao 0.8m, kính rộng 5m. – Lên luống bằng máy (máy Challenger 2 ‘step’) tạo luống rộng 2.3m, cao 0.3m, kính 2.3m. Đào hố trồng: Mật độ trước bạch đàn biến động từ 1.500-2.000 cây/ha. Hố đào kích thước 20x20x20cm. Có bón lót hoặc không tùy 	<ul style="list-style-type: none"> Xem Sửa Xóa

Hình 36: Danh sách kỹ thuật trồng cây.

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Loài cây:
Bạch đàn trắng



Hình ảnh:
Chon tệp Không có tệp nào được chọn



Tên khác:
Bạch đàn cao sản



Tên latin:
Eucalyptus camaldulensis Delnh

Đặc điểm hình thái:

B I |  

Cây gỗ lớn, cao 50m, đường kính có thể tới 200-300cm. Thân thẳng, tán thưa phân cành cao. Vỏ nhẵn màu tro sau bong mảng dần, lớp vỏ mới lộ ra màu xám xanh hoặc xám hồng có ánh bạc. Cành non màu tím hồng, mảnh và hơi rủ.
Lá đơn mọc cách, hình ngọn giáo dài, đầu nhọn dần, đuôi nêm rộng, dài 10-30cm, rộng 2cm, mép nguyên. Gân giữa nổi rõ màu xanh vàng nhạt, gân bên nhỏ, hơi chéch và liền nhau ở gần mép lá.

Phân bố địa lý:

B I |  

Bạch đàn trắng phân bố từ vĩ độ 12,50-380 Nam [9].
Bạch đàn trắng là loài bạch đàn có vùng phân bố tự nhiên rộng nhất trong số các loài bạch đàn.

Hình 37: Giao diện thêm/ sửa kỹ thuật trồng cây.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.

Xác nhận xóa bản ghi này ?

Hủy Xóa

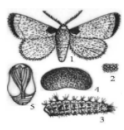

Hình 38: Xác nhận xóa kỹ thuật trồng cây.

1.2.7. Phòng ngừa sâu bệnh

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Phòng ngừa sâu bệnh”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Phòng ngừa sâu bệnh + Thêm Thêm phòng ngừa sâu bệnh

Search:

Hình ảnh	Loài sâu	Hình thái	Phòng ngừa	Hành động
	Bọ nẹt	<ul style="list-style-type: none"> + Sâu trưởng thành: Ngài cái có thân dài 14-18mm, ngài đực dài 10-13mm. Toàn thân màu xanh vàng. Râu đầu hình răng lược. Cánh trước màu xanh. Góc cánh màu nâu vàng nhưng dải vân ở mép ngoài của cánh màu xám. Cánh sau màu nâu vàng. + Trứng hình bầu dục, lúc mới đẻ màu hơi vàng, khi sắp nở màu sẫm hơn. + Sâu non đầy sức dài 22-26mm, phía lưng màu xanh vàng, phía bụng màu xám trong. Hai bên mép lưng có 10 đôi u gai, đặc biệt đôi thứ 3 tính từ phía đầu có kích thước lớn nhất và màu đỏ cuối u gai màu đen. Hai bên thân có 9 đôi u gai, 2 đôi cuối cùng màu đen. Trên các u gai có nhiều lông ngứa. + Nhộng hình chùy, lúc đầu màu trắng xám, khi sắp vũ hoá màu nâu vàng. + Kén hình trứng, mặt dưới hơi lõm, kích thước dài 22-25mm, màu nâu sẫm. 	- Sử dụng thuốc BVTV	Xem Sửa Xóa Xem, sửa, xóa phòng ngừa sâu bệnh tương ứng
	Bọ nẹt	<ul style="list-style-type: none"> + Sâu trưởng thành có thân dài 16mm, chiều dài dải cánh 36mm. Lúc mới vũ hoá màu xanh vàng, trên lưng của mỗi đốt bụng có 2 chấm màu xanh nhạt, sau một thời gian các chấm này mất dần. Râu đầu hình sợi chỉ. Cánh trước 	- Sử dụng thuốc BVTV	Xem Sửa Xóa

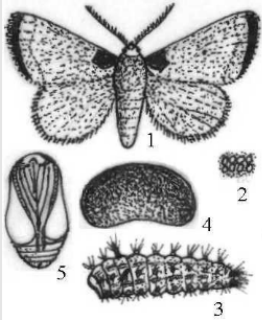
Hình 39: Danh sách phòng ngừa sâu bệnh.

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Loài sâu:

Hình ảnh:

Không có tệp nào được chọn



Tên latin:

Thông tin chung:

B I |

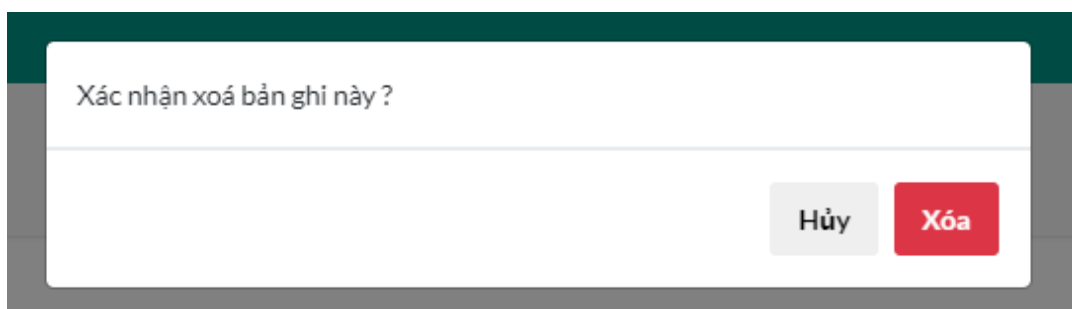
Các loài bọ nẹt phân bố khá rộng ở vùng nhiệt đới. Ở nước ta thấy chúng xuất hiện khắp nơi như Hoà Bình, Phú Thọ, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thanh Hoá... Bọ nẹt là loài đa thực, ăn hại trái, sò, tre nứa, keo và các loài cây ăn quả như chuối, ổi, khế...

Đặc điểm hình thái:

B I |

Hình 40: Giao diện thêm/ sửa phòng ngừa sâu bệnh.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.



Hình 41: Xác nhận xóa phòng ngừa sâu bệnh.

1.2.8. Hướng dẫn kỹ thuật

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “Hướng dẫn kỹ thuật”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Hướng chuẩn kỹ thuật				+ Thêm
Tên văn bản	Số hiệu	Năm	Hành động	
Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây gỗ lá rộng dưới tán rừng trồng để cung cấp gỗ lớn	04 TCN 126:2006	2006	Xem Sửa Xóa	Thêm hướng dẫn kỹ thuật
Quy phạm kỹ thuật trồng Phi lao	04 TCN 21:2000	2000	Xem Sửa Xóa	Xem, sửa, xóa hướng dẫn kỹ thuật tương ứng
Quy phạm kỹ thuật trồng Quế	04 TCN 23:2000	2000	Xem Sửa Xóa	
Quy phạm kỹ thuật trồng và khai thác cây Luồng	04 TCN 22:2000	2000	Xem Sửa Xóa	
Quy trình kỹ thuật nhân giống và trồng rừng Keo lai vô tính	04 TCN 74:2006	2006	Xem Sửa Xóa	
Quy trình kỹ thuật trồng Bời lời dò	04 TCN 141:2006	2006	Xem Sửa Xóa	
Quy trình kỹ thuật trồng rừng Huỳnh	04 TCN 144:2006	2006	Xem Sửa Xóa	
Quy trình kỹ thuật trồng rừng Lát méxico	04 TCN 129:2006	2006	Xem Sửa Xóa	
Quy trình kỹ thuật trồng Thảo quả	04 TCN 142:2006	2006	Xem Sửa Xóa	

Hình 42: Danh sách hướng dẫn kỹ thuật.

Để thêm/sửa dữ liệu, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin.

Tên văn bản:

Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây gỗ lá rộng dưới tán rừng trồng để cung cấp gỗ lớn

Số hiệu:

04 TCN 126:2006

Năm:

2006

Tệp tin: (*.pdf)

Chọn tệp Không có tệp nào được chọn

Sửa

Hình 43: Giao diện thêm/ sửa hướng dẫn kỹ thuật.

Để xóa dữ liệu, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa dữ liệu. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa dữ liệu.

Xác nhận xoá bản ghi này?

Hủy Xóa

Hình 44: Xác nhận xóa hướng dẫn kỹ thuật.

1.2.9. Tài khoản quản trị

Tại menu quản lý, người quản trị chọn “tài khoản quản trị”. Danh sách dữ liệu sẽ được hiển thị:

Danh sách tài khoản

+ Thêm

Thêm tài khoản quản trị

Search:

STT	Tỉnh/Thành phố	Họ tên	Email	Quyền	Hành động
1	Hà Nội	IFEE	admin@ifee.edu.vn	Admin	Sửa Xóa
2	Cao Bằng	Trần Văn Hải	tranvanhai@ifee.edu.vn	Cấp tỉnh	Sửa Xóa
3	An Giang	Phạm Quang Dương	phamquangduong@ifee.edu.vn	Cấp tỉnh	Sửa Xóa

Sửa, xóa tài khoản

Previous 1 Next

Hình 45: Danh sách tài khoản quản trị.

Để thêm/sửa tài khoản, người quản trị chọn thêm/sửa và nhập đầy đủ thông tin dữ liệu. Sau khi hoàn thiện đầy đủ thông tin, người quản trị chọn “Thêm” để thêm mới, chọn “Sửa” để cập nhật thông tin tài khoản.

The image shows a user profile form with the following fields and values:

- Họ tên: IFEE
- Tỉnh/Thành phố: Hà Nội
- Email: admin@ifee.edu.vn
- Đổi mật khẩu: Không
- Quyền truy cập: Admin

At the bottom center of the form is a green button labeled "Sửa".

Hình 46: Giao diện thêm/sửa tài khoản.

Để xóa tài khoản, người quản trị chọn “Xóa” với dòng dữ liệu tương ứng. Hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo xác nhận xóa tài khoản. Chọn “Xóa” để đồng ý, chọn “Hủy” để hủy xóa.

The image shows a confirmation dialog box with the text "Xác nhận xoá bản ghi này ?" and two buttons: "Hủy" (grey) and "Xóa" (red).

Hình 47: Xác nhận xóa tài khoản.